**Phụ lục I**

**KHUNG KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN**

(*Kèm theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ GDĐT*)

|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG:THCS LỘC HƯNG**TỔ: XÃ HỘI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN**

**MÔN HỌC/HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÝ, KHỐI LỚP 8**

(Năm học 2023 - 2024)

**I. Đặc điểm tình hình**

**1. Số lớp:** 03 **; Số học sinh:** 112 **; Số học sinh học chuyên đề lựa chọn** (nếu có)**: 0**

**2. Tình hình đội ngũ: Số giáo viên:** 04 ; **Trình độ đào tạo**: Cao đẳng: 0 Đại học: 4 ; Trên đại học: 0

**Mức đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên [[1]](#footnote-1):** Tốt: 0; Khá: 4; Đạt: 0 Chưa đạt: 0

**3. Thiết bị dạy học:** *(Trình bày cụ thể các thiết bị dạy học có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Thiết bị dạy học** | **Số lượng** | **Các bài thí nghiệm /thực hành** |  **Ghi chú** |
| 1 | Máy tính  | Cá nhân. | Tiết dạy phù hợp | GV chủ động sử dụng |
| 2 | Tivi | 3 | Tiết dạy phù hợp | GV chủ động sử dụng |
| 3 | Máy chiếu | 3 | Tiết dạy phù hợp | GV chủ động sử dụng |

**3.1 Môn: Địa Lý**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Thiết bị dạy học** | **Số lượng** | **Các bài thí nghiệm /thực hành** |  **Ghi chú** |
| 1 | Bản đồ phân bố một số loại khoáng sản ở VN | 01 tờ | Bài 5. Thực hành: Phân tích đặc điểm phân bố các loại khoáng sản chủ yếu | GV hướng dẫn HS khai thác hiệu quả |
| 2 |  Bản đồ khí hậu VN | 01 tờ | Bài 7. Thực hành vẽ và phân tích biểu đồ khí hậu | GV hướng dẫn HS sử dụng hiệu quả |

**4. Phòng học bộ môn/phòng thí nghiệm/phòng đa năng/sân chơi, bãi tập** *(Trình bày cụ thể các phòng thí nghiệm/phòng bộ môn/phòng đa năng/sân chơi/bãi tập có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Tên phòng | Số lượng | Phạm vi và nội dung sử dụng | Ghi chú |
| 1 |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |
| ... |  |  |  |  |

**II. Kế hoạch dạy học[[2]](#footnote-2)**

**1. Phân phối chương trình**

**A. PHÂN MÔN LỊCH SỬ**

*Học kì I: 18 tuần = 28 tiết*

*Học kì II: 17 tuần = 25 tiết*

*Cả năm: 53 tiết*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Bài học****(1)** | **Số tiết****(2)** | **Yêu cầu cần đạt****(3)** |
| 1 | Bài 1. Các cuộc cách mạng tư sản ở châu Âu và Bắc Mỹ | 4 | - Xác định được trên bản đồ thế giới địa điểm diễn ra các cuộc cách mạng tư sản tiêu biểu từ thế kỉ XVI đến thế kỉ XVIII.  - Trình bày được những nét chung về nguyên nhân, kết quả, ý nghĩa, tính chất của cách mạng tư sản. - Nêu được một số đặc điểm chính của các cuộc cách mạng tư sản tiêu biểu ở Anh, Pháp, Mỹ |
| 2 | Bài 2. Cách mạng công nghiệp | 2 | - Trình bày được những thành tựu tiêu biểu của cách mạng công nghiệp. - Nêu được những tác động quan trọng của cách mạng công nghiệp đối với sản xuất và đời sống. |
| 3 | Bài 3. Tình hình Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ XVI đến thế kỉ XIX  | 3 | - Trình bày được những nét chính trong quá trình xâm nhập của tư bản phương Tây vào các nước Đông Nam Á. - Nêu được những nét nổi bật về tình hình chính trị, kinh tế, văn hoá – xã hội của các nước Đông Nam Á dưới ách đô hộ của thực dân phương Tây. - Mô tả được những nét chính về cuộc đấu tranh của các nước Đông Nam Á chống lại ách đô hộ của thực dân phương Tây. |
| 4 | Bài 4. Xung đột Nam – Bắc triều và Trịnh – Nguyễn  | 2 | - Nêu được những nét chính về sự ra đời của Vương triều Mạc. - Giải thích được nguyên nhân bùng nổ xung đột Nam – Bắc triều, Trịnh – Nguyễn. – Nêu được hệ quả của xung đột Nam – Bắc triều, Trịnh – Nguyễn. |
| 5 | Bài 5. Quá trình khai phá vùng đất phía Nam từ thế kỉ XVI đến thế kỉ XVIII  | 2 | - Trình bày được khái quát về quá trình mở cõi của Đại Việt trong các thế kỉ XVI – XVIII. - Mô tả và nêu được ý nghĩa của quá trình thực thi chủ quyền đối với quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa của các chúa Nguyễn. |
| 6 | Bài 6. Kinh tế, văn hoá và tôn giáo ở Đại Việt trong các thế kỉ XVI – XVIII  | 2 | - Nêu được những nét chính về tình hình kinh tế. - Mô tả và nhận xét được những nét chính về sự chuyển biến văn hoá và tôn giáo ở Đại Việt trong các thế kỉ XVI – XVIII. |
| 7 | Bài 7. Khởi nghĩa nông dân ở Đàng Ngoài thế kỉ XVIII  | 1 | - Nêu được một số nét chính (bối cảnh lịch sử, diễn biến, kết quả và ý nghĩa) của phong trào nông dân ở Đàng Ngoài thế kỉ XVIII. - Nêu được tác động của phong trào nông dân ở Đàng Ngoài đối với xã hội Đại Việt thế kỉ XVIII.  |
| 8 | Ôn tập  | 1 |  Từ Bài 1. Các cuộc cách mạng tư sản ở châu Âu và Bắc Mỹ đến Bài 7. Khởi nghĩa nông dân ở Đàng Ngoài thế kỉ XVIII  |
| 9 | **Kiểm tra giữa kì I (Phối hợp với Phân môn ĐL)** | 1 | - Trình bày được những nét chung về nguyên nhân, kết quả, ý nghĩa, tính chất của cách mạng tư sản. - Nêu được những tác động quan trọng của cách mạng công nghiệp đối với sản xuất và đời sống.- Nêu được những nét nổi bật về tình hình chính trị, kinh tế, văn hoá – xã hội của các nước Đông Nam Á dưới ách đô hộ của thực dân phương Tây. - Giải thích được nguyên nhân bùng nổ xung đột Nam – Bắc triều, Trịnh – Nguyễn. - Mô tả và nêu được ý nghĩa của quá trình thực thi chủ quyền đối với quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa của các chúa Nguyễn- Mô tả và nhận xét được những nét chính về sự chuyển biến văn hoá và tôn giáo ở Đại Việt trong các thế kỉ XVI – XVIII. |
| 10 | Bài 8. Phong trào Tây Sơn | 2 | - Trình bày được một số nét chính về nguyên nhân bùng nổ và mô tả được một số thắng lợi tiêu biểu của phong trào Tây Sơn: lật đổ chúa Nguyễn, chúa Trịnh, vua Lê; đánh bại quân Xiêm xâm lược (1785) và đại phá quân Thanh xâm lược (1789),... - Nêu được nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử và đánh giá được vai trò của Nguyễn Huệ – Quang Trung trong phong trào Tây Sơn. |
| 11 | Bài 9. Các nước Anh, Pháp, Đức, Mỹ chuyển sang giai đoạn chủ nghĩa đế quốc.  | 2 | - Mô tả được những nét chính về quá trình hình thành của chủ nghĩa đế quốc. - Nhận biết được những chuyển biến lớn về kinh tế, chính sách đối nội, đối ngoại của các đế quốc Anh, Pháp, Đức, Mỹ từ cuối thế kỉ XIX đến đầu thế kỉ XX. |
| 12 | Bài 10. Công xã Pa-ri (năm 1871)  | 1 |  Trình bày những nét chính về Công xã Paris (1871) và ý nghĩa lịch sử của việc thành lập nhà nước kiểu mới – nhà nước của giai cấp vô sản đầu tiên trên thế giới.  |
| 13 | Bài 11. Phong trào công nhân và sự ra đời của chủ nghĩa Mác  | 2 | - Nêu được sự ra đời của giai cấp công nhân. - Trình bày được một số hoạt động chính của Karl Marx, Friedrich Engels và sự ra đời của chủ nghĩa xã hội khoa học. - Mô tả được một số hoạt động tiêu biểu của phong trào cộng sản và 36 công nhân quốc tế cuối thế kỉ XIX, đầu thế kỉ XX (phong trào công nhân, sự ra đời và hoạt động của các Đảng và các tổ chức cộng sản,...) |
| 14 | Bài 12. Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 – 1918)  | 1 | - Nêu được nguyên nhân bùng nổ Chiến tranh thế giới thứ nhất. - Phân tích, đánh giá được hậu quả và tác động của Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 – 1918) đối với lịch sử nhân loại.  |
| 15 | Bài 13. Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917  | 1 | - Nêu được một số nét chính (nguyên nhân, diễn biến, tác động và ý nghĩa lịch sử) của Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917. |
| 16 | **Kiểm tra cuối kì I (Phối hợp với Phân môn ĐL)** | 1 | - Nêu được nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử và đánh giá được vai trò của Nguyễn Huệ – Quang Trung trong phong trào Tây Sơn.- Nhận biết được những chuyển biến lớn về kinh tế, chính sách đối nội, đối ngoại của các đế quốc Anh, Pháp, Đức, Mỹ từ cuối thế kỉ XIX đến đầu thế kỉ XX- Nêu được sự ra đời của giai cấp công nhân. - Phân tích, đánh giá được hậu quả và tác động của Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 – 1918) đối với lịch sử nhân loại.  - Nêu được một số nét chính (nguyên nhân, diễn biến, tác động và ý nghĩa lịch sử) của Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917. |
| 17 | Bài 14. Sự phát triển của khoa học, kĩ thuật, văn học, nghệ thuật trong các thế kỉ XVIII – XIX | 2 | - Mô tả được một số thành tựu tiêu biểu về khoa học, kĩ thuật, văn học, nghệ thuật trong các thế kỉ XVIII – XIX. - Phân tích được tác động của sự phát triển khoa học, kĩ thuật, văn học, nghệ thuật trong các thế kỉ XVIII – XIX. |
| 18 | Bài 15. Trung Quốc  | 1 | - Mô tả được quá trình xâm lược Trung Quốc của các nước đế quốc. - Trình bày được sơ lược về Cách mạng Tân Hợi. - Nhận biết được nguyên nhân thắng lợi và nêu được ý nghĩa của Cách mạng Tân Hợi.  |
| 18 | Bài 16. Nhật Bản  | 1 | - Nêu được những nội dung chính của cuộc Duy tân Minh Trị. - Trình bày được ý nghĩa lịch sử của cuộc Duy tân Minh Trị- Trình bày được những biểu hiện của sự hình thành chủ nghĩa đế quốc ở Nhật Bản vào cuối thế kỉ XIX, đầu thế kỉ XX.  |
| 19 | Bài 17. Ấn Độ  | 1 |  Trình bày được tình hình chính trị, kinh tế, xã hội Ấn Độ nửa sau thế kỉ XIX.  |
| 20 | Bài 18. Đông Nam Á | 1 | - Nêu được một số sự kiện về phong trào giải phóng dân tộc ở Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ XIX đến đầu thế kỉ XX. |
| 21 | Bài 19. Việt Nam nửa đầu thế kỉ XIX  | 4 | - Mô tả được sự ra đời của nhà Nguyễn. -Trình bày được những nét chính về tình hình chính trị, sự phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội của Việt Nam thời nhà Nguyễn.  -Mô tả được quá trình thực thi chủ quyền đối với quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa của các vua Nguyễn |
| 22 | Bài 20. Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược của nhân dân Việt Nam (1858 – 1884) | 2 | - Nêu được quá trình thực dân Pháp xâm lược Việt Nam. - Nêu được cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược của nhân dân Việt Nam(1858 – 1884).  |
| 23 | Ôn tập | 1 | Từ Bài 14. Sự phát triển của khoa học, kĩ thuật, văn học, nghệ thuật trong các thế kỉ XVIII – XIX đến Bài 20. Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược của nhân dân Việt Nam (1858 – 1884). |
| 24 | **Kiểm tra giữa kì II (Phối hợp với Phân môn ĐL)** | 1 | - Phân tích được tác động của sự phát triển khoa học, kĩ thuật, văn học, nghệ thuật trong các thế kỉ XVIII – XIX.- Nhận biết được nguyên nhân thắng lợi và nêu được ý nghĩa của Cách mạng Tân Hợi. - Nêu được những nội dung chính của cuộc Duy tân Minh Trị. -Trình bày được những nét chính về tình hình chính trị, sự phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội của Việt Nam thời nhà Nguyễn. - Nêu được quá trình thực dân Pháp xâm lược Việt Nam và cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược của nhân dân Việt Nam(1858 – 1884).  |
| 25 | Bài 21. Phong trào chống Pháp của nhân dân Việt Nam trong những năm cuối thế kỉ XIX  | 2 |  - Trình bày được một số cuộc khởi nghĩa tiêu biểu trong phong trào Cần vương (1885-1896)- Trình bày được những nét cơ bản của cuộc khởi nghĩa Yên Thế. (1884-1913) |
| 26 | Bài 22. Trào lưu cải cách ở Việt Nam nửa cuối thế kỉ XIX | 1 | Nhận biết được nguyên nhân đề nghị cải cách của các quan lại, sĩ phu yêu nước.Nhận biết được một số nội dung chính trong các đề nghị cải cách của các quan lại, sĩ phu yêu nước |
| 27 | Bài 23. Việt Nam đầu thế kỉ XX | 3 | - Nêu được tác động của cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất của người Pháp đối với xã hội Việt Nam- Trình bày được một số cuộc khởi nghĩa tiêu biểu trong phong trào Cần vương và cuộc khởi nghĩa Yên Thế.  |
| 28 | **Chủ đề 1. Văn minh châu thổ sông Hồng và sông Cửu Long** | 1 | - Trình bày được quá trình hình thành và phát triển châu thổ; mô tả được chế độ nước của các dòng sông chính. - Trình bày được quá trình con người khai khẩn và cải tạo châu thổchế ngự và thích ứng với chế độ nước của sông Hồng và sông Cửu Long. |
| 29 | **Chủ đề 2. Bảo vệ chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam ở Biển Đông**  | 2 | -Xác định được vị trí, phạm vi của vùng biển và hải đảo Việt Nam (theo Luật Biển Việt Nam). - Đặc điểm môi trường và tài nguyên biển, đảo - Trình bày được những nét chính về môi trường, tài nguyên thiên nhiên; phân tích được những thuận lợi và khó khăn đối với phát triển kinh tế và bảo vệ chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam ở Biển Đông. - Quá trình xác lập chủ quyền biển đảo trong lịch sử Việt Nam - Trình bày được quá trình xác lập chủ quyền biển đảo của Việt Nam trong lịch sử |
| 30 | **Ôn tập**  | 1 | Từ Bài 14. Sự phát triển của khoa học, kĩ thuật, văn học, nghệ thuật trong các thế kỉ XVIII – XIX đến Chủ đề 2. Bảo vệ chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam ở Biển Đông  |
| 31 | **Kiểm tra cuối kì II (Phối hợp với Phân môn ĐL)** | 1 | - Những nét chính về hoạt động yêu nước của Phan Bội Châu, Phan Châu Trinh, Nguyễn Tất Thành.-Nhận biết được nguyên nhân, một số nội dung chính trong các đề nghị cải cách của các quan lại, sĩ phu yêu nước-Nêu được tác động của cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất của người Pháp đối với xã hội Việt Nam- Đặc điểm môi trường và tài nguyên biển, đảo - Trình bày được những nét chính về môi trường, tài nguyên thiên nhiên; phân tích được những thuận lợi và khó khăn đối với phát triển kinh tế và bảo vệ chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam ở Biển Đông. - Quá trình xác lập chủ quyền biển đảo trong lịch sử Việt Nam - Trình bày được quá trình xác lập chủ quyền biển đảo của Việt Nam trong lịch sử |

**B. PHÂN MÔN: ĐỊA LÝ**

*Học kì I: 18 tuần = 26 tiết*

*Học kì II: 17 tuần = 26 tiết*

*Cả năm: 52 tiết*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Bài học****(1)** | **Số tiết****(2)** | **Yêu cầu cần đạt****(3)** |
| 1 | Bài 1. Đặc điểm vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ | 2 | - Trình bày được đặc điểm vị trí địa lí. - Phân tích được ảnh hưởng của vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ đối với sự hình thành đặc điểm địa lí tự nhiên Việt Nam |
| 2 | Bài 2. Đặc điểm của địa hình  | 4 | - Trình bày được một trong những đặc điểm chủ yếu của địa hình địa hình Việt Nam.Trình bày được đặc điểm của các khu vực địa hình đồi núi; địa hình đồng bằng; địa hình bờ biển và thềm lục địa |
| 3 | Bài 3. Ảnh hưởng của địa hình đối với sự phân hoá tự nhiên và khai thác kinh tế | 2 | - Tìm được ví dụ chứng minh ảnh hưởng của sự phân hoá địa hình đối với sự phân hoá lãnh thổ tự nhiên và khai thác kinh tế. |
| 4 | Bài 4. Đặc điểm chung của tài nguyên khoáng sản, sử dụng hợp lí tài nguyên khoáng sản | 2 | - Trình bày và giải thích được đặc điểm chung của tài nguyên khoáng sản Việt Nam.- Phân tích được vấn đề sử dụng hợp lý tài nguyên khoáng sản.  |
| 5 | Bài 5. Thực hành: Phân tích đặc điểm phân bố các loại khoáng sản chủ yếu | 1 | - Phân tích được đặc điểm phân bố các loại khoáng sản chủ yếu.  |
| 6 | Bài 6. Đặc điểm khí hậu | 2 | - Trình bày được đặc điểm khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa của Việt Nam.  - Chứng minh được sự phân hoá đa dạng của khí hậu Việt Nam. |
| 7 | Ôn tập  | 1 | Bài 1. Đặc điểm vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ đến Bài 6. Đặc điểm khí hậu. |
| 8 | **Kiểm tra giữa kì I (Phối hợp với Phân môn Lịch sử)** | 1 | - Phân tích được ảnh hưởng của vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ đối với sự hình thành đặc điểm địa lí tự nhiên Việt Nam- Trình bày được một trong những đặc điểm chủ yếu của địa hình địa hình đồi núi; địa hình đồng bằng; địa hình bờ biển và thềm lục địa- Trình bày và giải thích được đặc điểm chung của tài nguyên khoáng sản Việt Nam.- Trình bày được đặc điểm khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa của Việt Nam. - Chứng minh được sự phân hoá đa dạng của khí hậu Việt Nam. |
| 9 | Bài 7. Thực hành vẽ và phân tích biểu đồ khí hậu | 1 | - Vẽ và phân tích được biểu đồ khí hậu của một số trạm thuộc các vùng khí hậu khác nhau. |
| 10 | Bài 8. Đặc điểm thuỷ văn | 3 | - Xác định được trên bản đồ lưu vực của các hệ thống sông lớn. - Phân tích được đặc điểm mạng lưới sông và chế độ nước sông của một số hệ thống sông lớn. - Phân tích được vai trò của hồ, đầm và nước ngầm đối với sản xuất và sinh hoạt. |
| 11 | Bài 9. Tác động của biến đổi khí hậu đối với khí hậu và thủy văn Việt Nam  | 2 | - Phân tích được tác động của biến đổi khí hậu đối với khí hậu và thuỷ văn Việt Nam. - Tìm ví dụ về giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu |
| 12 | Bài 10. Vai trò của tài nguyên khí hậu và tài nguyên nước  | 2 | - Phân tích được ảnh hưởng của khí hậu đối với sản xuất nông nghiệp. - Phân tích được vai trò của khí hậu đối với sự phát triển du lịch ở một số điểm du lịch nổi tiếng của nước ta. - Lấy ví dụ chứng minh được tầm quan trọng của việc sử dụng tổng hợp tài nguyên nước ở một lưu vực sông. |
| 13 | Bài 11. Đặc điểm chung và sự phân bố của lớp phủ thổ nhưỡng | 2 | - Chứng minh được tính chất nhiệt đới gió mùa của lớp phủ thổ nhưỡng. - Trình bày được đặc điểm phân bố của ba nhóm đất chính |
| 14 | **Kiểm tra cuối kì I (Phối hợp với Phân môn Lịch sử)** | 1 | - Phân tích được ảnh hưởng của khí hậu đối với sản xuất nông nghiệp. - Phân tích được vai trò của khí hậu đối với sự phát triển du lịch ở một số điểm du lịch nổi tiếng của nước ta. - Chứng minh được tính chất nhiệt đới gió mùa của lớp phủ thổ nhưỡng. - Trình bày được đặc điểm phân bố của ba nhóm đất chính |
| 15 | Bài 12. Sử dụng hợp lí tài nguyên đất | 4 | - Phân tích được đặc điểm của đất feralit và giá trị sử dụng đất feralit trong sản xuất nông, lâm nghiệp. - Phân tích được đặc điểm của đất phù sa và giá trị sử dụng của đất phù sa trong sản xuất nông nghiệp, thuỷ sản. - Chứng minh được tính cấp thiết của vấn đề chống thoái hoá đất. |
| 16 | Bài 13. Đặc điểm của sinh vật và vấn đề bảo tồn đa dạng sinh học | 4 | - Chứng minh được sự đa dạng của sinh vật ở Việt Nam. - Chứng minh được tính cấp thiết của vấn đề bảo tồn đa dạng sinh học ở Việt Nam |
| 17 | Bài 14. Vị trí địa lí biển Đông, các vùng biển của Việt Nam | 4 | -Xác định được trên bản đồ phạm vi Biển Đông, các nước và vùng lãnh thổ có chung Biển Đông với Việt Nam. -Trình bày được đặc điểm tự nhiên vùng biển đảo Việt Nam. - Xác định được trên bản đồ các mốc xác định đường cơ sở, đường phân chia vịnh Bắc Bộ giữa Việt Nam và Trung Quốc.- Trình bày được các khái niệm vùng nội thuỷ, lãnh hải, tiếp giáp lãnh hải, vùng đặc quyền kinh tế, thềm lục địa của Việt Nam (theo Luật Biển Việt Nam). |
| 18 | Ôn tập  | 2 | Từ Bài 12. Sử dụng hợp lí tài nguyên đất đến Bài 14. Vị trí địa lí biển Đông, các vùng biển của Việt Nam. |
| 19 | **Kiểm tra giữa kì II (Phối hợp với Phân môn Lịch sử)** | 1 | - Phân tích được đặc điểm của đất phù sa và giá trị sử dụng của đất phù sa trong sản xuất nông nghiệp, thuỷ sản. - Chứng minh được tính cấp thiết của vấn đề chống thoái hoá đất.-Trình bày được đặc điểm tự nhiên vùng biển đảo Việt Nam.  |
| 20 | Bài 15. Đặc điểm tự nhiên, môi trường và tài nguyên vùng biển đảo Việt Nam  | 5 | -Trình bày được đặc điểm tự nhiên vùng biển đảo Việt Nam. - Nêu được đặc điểm môi trường biển đảo và vấn đề bảo vệ môi trường biển đảo Việt Nam. -Trình bày được các tài nguyên biển và thềm lục địa Việt Nam. |
| 21 | **Chủ đề 1. Văn minh châu thổ sông Hồng và sông Cửu Long** | 2 | - Trình bày được quá trình hình thành và phát triển châu thổ; mô tả được chế độ nước của các dòng sông chính. - Trình bày được quá trình con người khai khẩn và cải tạo châu thổchế ngự và thích ứng với chế độ nước của sông Hồng và sông Cửu Long. |
| 22 | **Chủ đề 2. Bảo vệ chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam ở Biển Đông**  | 2 | -Xác định được vị trí, phạm vi của vùng biển và hải đảo Việt Nam (theo Luật Biển Việt Nam). - Trình bày được những nét chính về môi trường, tài nguyên thiên nhiên; phân tích được những thuận lợi và khó khăn đối với phát triển kinh tế và bảo vệ chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam ở Biển Đông. - Trình bày được quá trình xác lập chủ quyền biển đảo của Việt Nam trong lịch sử |
| 23 | **Ôn tập** | 1 | Từ Bài 12. Sử dụng hợp lí tài nguyên đất đến Chủ đề 2. Bảo vệ chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam ở Biển Đông.  |
| 24 | **Kiểm tra cuối kì II (Phối hợp với Phân môn Lịch sử)** | 1 | - Nêu được đặc điểm môi trường biển đảo và vấn đề bảo vệ môi trường biển đảo Việt Nam. -Trình bày được các tài nguyên biển và thềm lục địa Việt Nam.- Trình bày được quá trình hình thành và phát triển châu thổ; mô tả được chế độ nước của các dòng sông chính. - Phân tích được những thuận lợi và khó khăn đối với phát triển kinh tế và bảo vệ chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam ở Biển Đông.  |

**2. Chuyên đề lựa chọn (đối với cấp trung học phổ thông)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | Chuyên đề(1) | Số tiết(2) | Yêu cầu cần đạt(3) |
| 1 |  |  |  |
| 2 |  |  |  |
| … |  |  |  |

*(1) Tên bài học/chuyên đề được xây dựng từ nội dung/chủ đề/chuyên đề (được lấy nguyên hoặc thiết kế lại phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường) theo chương trình, sách giáo khoa môn học/hoạt động giáo dục.*

*(2) Số tiết được sử dụng để thực hiện bài học/chủ đề/chuyên đề.*

*(3) Yêu cầu (mức độ) cần đạt theo chương trình môn học: Giáo viên chủ động các đơn vị bài học, chủ đề và xác định yêu cầu (mức độ) cần đạt.*

**3. Kiểm tra, đánh giá định kỳ**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Bài kiểm tra, đánh giá** | **Thời gian****(1)** | **Thời điểm****(2)** | **Yêu cầu cần đạt****(3)** | **Hình thức****(4)** |
| Giữa Học kỳ 1 | 90 phút | Tuần 11 tháng 11/2023 | Đánh giá năng lực phẩm chất từ tuần 1 đến tuần 10- Lịch sử từ : Bài 1. Các cuộc cách mạng tư sản ở châu Âu và Bắc Mỹ đến Bài 7. Khởi nghĩa nông dân ở Đàng Ngoài thế kỉ XVIII - Địa lý từ Bài 1. Đặc điểm vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ đến Bài 6. Đặc điểm khí hậu. | Viết Trắc nghiệm + Tự luận( 50 sử + 50 Địa)(40 TN+ 60 TL) |
| Cuối Học kỳ 1 | 90 phút | Tuần 18 tháng 1/2024  | Đánh giá năng lực phẩm chất của HS trong HKI- Lịch sử từ Bài 1. Các cuộc cách mạng tư sản ở châu Âu và Bắc Mỹ đến Bài 13. Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 .- Địa lý từ Bài 1. Đặc điểm vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ đến Bài 11. Đặc điểm chung và sự phân bố của lớp phủ thổ nhưỡng. | Viết Trắc nghiệm + Tự luận( 50 sử + 50 Địa) (40 TN + 60 TL) |
| Giữa Học kỳ 2 | 90 phút | Tuần 28 tháng 3/2024 | Đánh giá năng lực phẩm chất từ tuần 19 đến tuần 27- Lịch sử từ Bài 14. Sự phát triển của khoa học, kĩ thuật, văn học, nghệ thuật trong các thế kỉ XVIII – XIX đến Bài 20. Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược của nhân dân Việt Nam (1858 – 1884).- Địa lý từ Bài 12. Sử dụng hợp lí tài nguyên đất đến Bài 14. Vị trí địa lí biển Đông, các vùng biển của Việt Nam. | Viết Trắc nghiệm + Tự luận( 50 sử + 50 Địa) (40 TN+ 60 TL) |
| Cuối Học kỳ 2 | 90 phút | Tuần 35 tháng 5/2024 | Đánh giá năng lực phẩm chất của HS trong HKII- Lịch sử từ Bài 14. Sự phát triển của khoa học, kĩ thuật, văn học, nghệ thuật trong các thế kỉ XVIII – XIX đến Chủ đề 2. Bảo vệ chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam ở Biển Đông. - Địa lý từ Bài 12. Sử dụng hợp lí tài nguyên đất đến Chủ đề 2. Bảo vệ chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam ở Biển Đông.  | Viết Trắc nghiệm + Tự luận( 50 sử + 50 Địa) (40 TN+ 60 TL) |

 *(1) Thời gian làm bài kiểm tra, đánh giá.*

*(2) Tuần thứ, tháng, năm thực hiện bài kiểm tra, đánh giá.*

*(3) Yêu cầu (mức độ) cần đạt đến thời điểm kiểm tra, đánh giá (theo phân phối chương trình).*

*(4) Hình thức bài kiểm tra, đánh giá: viết (trên giấy hoặc trên máy tính); bài thực hành; dự án học tập.*

**III. Các nội dung khác (nếu có):**

- Sinh hoạt tổ chuyên môn định kì theo hướng nghiên cứu bài dạy.

- BDHSG theo kế hoạch phân công chuyên môn của nhà trường.

- Tham gia GVDG các cấp.

|  |  |
| --- | --- |
| **TỔ TRƯỞNG***(Ký và ghi rõ họ tên)* | *Lộc Hưng, ngày 27 tháng 7 năm 2023***HIỆU TRƯỞNG***(Ký và ghi rõ họ tên)* |

1. Theo Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông. [↑](#footnote-ref-1)
2. Đối với tổ ghép môn học: khung phân phối chương trình cho các môn [↑](#footnote-ref-2)